

Bản án số: **106/2022/HS-ST**

Ngày: 27/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Kế Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quốc Sơn

2. Bà Đỗ thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hưng, Thư ký Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Dương Tiến Mạnh, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2022/TLST-HS ngày 30/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2022/QĐXXST-HS ngày 17/6/2022, đối với **bị cáo:**

Họ và tên: **Lò Văn I**, sI năm: 1990. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: Bản N1, xã N, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Văn hóa: 1/12. Nghề nghiệp: Thợ xây tự do. Bố đẻ: Ông Lò Văn H (Đã chết), mẹ đẻ: Bà Thùng Thị K (Đã chết). Gia đình có 06 anh em, I là con thứ năm. Vợ: Lò Thị H1(Đã chết). Có 01 con sI năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 27/04/2010, UBND tỉnh Điện Biên ra Quyết định số 481/QĐ-UB(NC) về việc áp dụng biện pháp Đưa vào cơ sở giáo dục, chấp hành xong ngày 28/2/2012.

- Bản án số 14 ngày 20/3/2015 TAND huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên xử phạt 60 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phạt tù ngày 25/4/2019, nộp án phí ngày 25/06/2015 tại biên lai thu tiền số 0007075.

Bị can bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 15/12/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bào chữa cho bị cáo I:** Trợ giúp viên pháp lý bà Lê Thu H2 – Trợ giúp viên pháp lý, thuộc chi nhánh số 4 – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bản thân Lò Văn I là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2013, loại ma túy sử dụng là Heroine. Ngày 13/12/2021, I đang ở nhà tại bản N1, xã N, huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên thì được một người bạn xã hội gọi điện rủ xuống Hà Nội làm thợ hồ, I đồng ý. Ngày 14/12/2021, I một mình đi bộ từ nhà ra quốc lộ đón xe khách xuống Hà Nội. Trên đường đi, I gặp một nam thanh niên (không rõ lai lịch) và hỏi mua ma túy của người này để sử dụng. Nam thanh niên đồng ý bán cho I 01 gói nilong màu hồng bên trong chứa ma túy với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, I cất giấu bên trong túi quần và tiếp tục ra đường đón xe. Trên xe khách xuống Hà Nội, I tiếp tục cất giấu gói nilong chứa ma túy vào ngăn bên ngoài của balo quần áo. Khoảng 04 giờ ngày 15/12/2021, I xuống xe tại khu vực bến xe Mỹ Đình và đón taxi đi đến ngõ 208 đường Phương Canh, phường Phương Canh, Nam Từ Liêm, Hà Nội đợi chủ thầu xây dựng tới đón. Trong lúc đang đứng đợi, I bị lực lượng công an kiểm tra, I đã tự nguyện giao nộp gói nilong chứa ma túy, sau đó bị lực lượng công an đưa về trụ sở làm việc.

Tại Bản kết luận giám định số 8902 ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội xác định: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilon màu hồng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,44 gam;

Tại cơ quan điều tra, Lò Văn I đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của bị can phù hợp với lời khai của người chứng kiến cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho I như I khai, Cơ quan điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không đề cập xử lý.

Bản Cáo trạng số 104/CT-VKS ngày 26/5/2022 của Viện kiểm sát nhân quận Nam Từ Liêm truy tố bị cáo Lò Văn I về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố là

đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận, giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn có chữ ký niêm phong có chữ ký của Lò Văn I.

- Người bào chữa cho bị cáo: Tôi không có ý kiến về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố đối với bị cáo.

Tôi chỉ mong HĐXX xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo. Bị cáo thuộc hộ nghèo sống ở vùng đặc biệt khó khăn, học hết lớp 1 nhận thức pháp luật hạn chế, khai báo thành khẩn ăn năn hối cải, đề nghị HĐXX áp dụng Điểm s K1,2 Đ 51 BLHS, HĐXX xem xét xử bị cáo với mức án nhẹ nhất đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 05 giờ ngày 15/12/2021 tại đầu ngõ 208 đường Phương Canh, phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Lò Văn I có hành vi tàng trữ trái phép 0,440 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng thì bị phát hiện. Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[2] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo I là người nghiện ma túy đã đưa đi cai nghiện bắt buộc, có nhân thân xấu đã từng bị xét xử về tội mua bán trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc Thái nên bị cáo được hưởng

tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội mà vẫn thực hiện do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội được thể hiện ở mục đích phạm tội, khối lượng, loại ma túy mà bị cáo tàng trữ, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ của bị cáo thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chữ ký của Lò Văn I, giám định viên và cán bộ Công an phường Phương Canh;

[6] Về ý kiến của Người bào chữa của bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Lò Văn I từ 18 đến 24 tháng tù, là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên xử mức án như đề nghị của Viện kiểm sát có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1,2 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 và các Điều 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn I phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

- Xử phạt bị cáo Lò Văn I **24** (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/12/2021.

- Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn có chữ ký niêm phong của Lò Văn I, cán bộ Công an phường Phương Canh, Giám định viên. Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm theo Biên bản giao vật chứng số 153 ngày 30/5/2022.

- Về án phí: Bị cáo I phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí Hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Nam Từ Liêm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Nam Từ Liêm;
- Trại tạm giam số 1 - CAHN;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Kế Hiền